

Số: 44/2025/NQ-HĐND

Đà Nẵng, ngày 11 tháng 12 năm 2025

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định về mức chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi  
trên địa bàn thành phố Đà Nẵng**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 56/2024/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Người cao tuổi số 39/2009/QH12;

Căn cứ Luật Cư trú số 68/2020/QH14;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 79/2025/NĐ-CP của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống và xử lý văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 06/2011/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Người cao tuổi;

Căn cứ Thông tư số 96/2018/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí chăm sóc sức khỏe ban đầu cho người cao tuổi tại nơi cư trú; chúc thọ, mừng thọ; ưu đãi tín dụng và biểu dương, khen thưởng người cao tuổi;

Xét Tờ trình số 252/TTr-UBND ngày 01 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố về dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố quy định mức chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi trên địa bàn thành phố Đà Nẵng; Báo cáo thẩm tra số 82/BC-VHXXH ngày 09 tháng 12 năm 2025 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân thành phố; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân thành phố ban hành Nghị quyết quy định mức chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy định về mức chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

## **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Người cao tuổi là công dân Việt Nam đang cư trú hợp pháp trên địa bàn thành phố Đà Nẵng (có đăng ký thường trú hoặc tạm trú từ 06 tháng trở lên), được tổ chức chúc thọ, mừng thọ ở tuổi 70, 75, 80, 85, 90, 95, 100 và thọ từ 101 tuổi trở lên.

2. Các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan đến việc tổ chức, quản lý, thực hiện chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi, bao gồm: Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu; Ban Công tác người cao tuổi; Hội Người cao tuổi các cấp, các cơ quan, tổ chức và cá nhân khác có liên quan.

## **Điều 3. Mức chúc thọ, mừng thọ**

1. Người cao tuổi thọ 100 tuổi được Chủ tịch nước và Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố gửi Thiếp chúc thọ; tặng quà gồm 05 mét vải lụa và 1.500.000 đồng tiền mặt.

2. Người cao tuổi thọ từ 101 tuổi trở lên hằng năm được Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố gửi Thiếp chúc thọ; được tặng quà 1.500.000 đồng tiền mặt.

3. Người cao tuổi thọ 95 tuổi được Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố gửi Thiếp chúc thọ; được tặng quà 1.000.000 đồng tiền mặt.

4. Người cao tuổi thọ 90 tuổi được Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố gửi Thiếp chúc thọ; được tặng quà gồm hiện vật trị giá 200.000 đồng và 800.000 đồng tiền mặt.

5. Người cao tuổi thọ 80, 85 tuổi được tặng quà 800.000 đồng tiền mặt.

6. Người cao tuổi thọ 70, 75 tuổi được tặng quà 600.000 đồng tiền mặt.

7. Chi phí in ấn, mua, làm khung Thiếp chúc thọ, Giấy mừng thọ: 50.000 đồng/01 Thiếp mừng thọ, Giấy mừng thọ.

## **Điều 4. Nguồn kinh phí thực hiện và lập dự toán, quyết toán kinh phí**

1. Nguồn kinh phí thực hiện: Từ nguồn ngân sách thành phố.

2. Lập dự toán, quyết toán kinh phí

a) Hằng năm, căn cứ vào mức quà tặng quy định nêu trên, Sở Y tế và Ủy ban nhân dân cấp xã lập dự toán kinh phí cùng với dự toán kinh phí chi thường xuyên hằng năm của đơn vị, địa phương gửi cơ quan tài chính cùng cấp để tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền xem xét quyết định bố trí vào dự toán của đơn vị, địa phương để thực hiện. Trong đó, Sở Y tế lập dự toán kinh phí đối với nội dung, mức chi tại khoản 1, 4, 7 Điều 3 Nghị quyết này; Ủy ban nhân dân cấp xã lập dự toán kinh phí đối với nội dung, mức chi tại các khoản 2, 3, 5, 6, 7 Điều 3 Nghị quyết này.

b) Trên cơ sở dự toán được phê duyệt, Sở Y tế và Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện in ấn, mua quà, làm khung Thiếp chúc thọ, Giấy mừng thọ, tặng quà cho người cao tuổi từ nguồn kinh phí dự toán được giao đầu năm và quyết toán đúng quy định. Trường hợp kinh phí quyết toán tăng so với kinh phí đã được bố trí trong dự toán chi đầu năm của đơn vị, địa phương, trên cơ sở đề nghị của các đơn vị, địa phương cơ quan tài chính báo cáo Ủy ban nhân dân cùng cấp xem xét bổ sung kinh phí cho các đơn vị, địa phương để thực hiện.

## **Điều 5. Hiệu lực thi hành**

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2026. Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 246/2019/NQ-HĐND ngày 11 tháng 7 năm 2019 của

Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng quy định về mức chúc thọ, mừng thọ người cao tuổi trên địa bàn thành phố Đà Nẵng (cũ) và Nghị quyết số 08/2019/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Nam quy định mức chúc thọ, mừng thọ đối với người cao tuổi trên địa bàn tỉnh Quảng Nam.

### **Điều 6. Tổ chức thực hiện**

#### 1. Giao Ủy ban nhân dân thành phố:

a) Căn cứ nội dung Nghị quyết tổ chức quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

b) Chỉ đạo Sở Tài chính cân đối, bố trí nguồn ngân sách để triển khai thực hiện; đồng thời chỉ đạo Sở Y tế, Ủy ban nhân dân cấp xã và Hội Người cao tuổi thành phố tổ chức rà soát kỹ lưỡng, chính xác đối tượng được tặng quà, đảm bảo công bằng, minh bạch, đúng đối tượng.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố phối hợp giám sát việc tổ chức triển khai, thực hiện.

*Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng khóa X, nhiệm kỳ 2021-2026, Kỳ họp thứ năm thông qua ngày 11 tháng 12 năm 2025. / N*

#### **Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- VP: Chủ tịch nước, Chính phủ;
- Vụ Pháp chế các Bộ: Y tế, Tài chính, Nội vụ;
- Cục KTVB&QLXLVPHC-Bộ Tư pháp;
- Ban Thường vụ Thành ủy;
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc của Thành ủy;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội thành phố;
- TT HĐND, UBND, UBMTTQVN thành phố;
- Đại biểu HĐND thành phố;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể thành phố;
- Văn phòng Thành ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND thành phố;
- Văn phòng UBND thành phố;
- Đảng ủy, HĐND, UBND, UBMTTQVN các xã, phường, đặc khu thuộc thành phố;
- Báo và Phát thanh, truyền hình Đà Nẵng;
- Cổng Thông tin điện tử thành phố;
- Công báo thành phố;
- Lưu: VT, CTHĐ.



**Nguyễn Đức Dũng**

